TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HSST.

Ngày: 09/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Võ Thị Cảnh - Cán bộ hưu trí thị trấn Kbang.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Nhi – Phó chủ tịch UBMTTQVN huyện Kbang.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Tố Uyên – Thư ký TAND huyện Kbang.

- ***Đại diện VKSND huyện Kbang tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Chí Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 09/8/2023, tại Hội trường xét xử, TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/HSST ngày 13/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 27/7/2023 đối với bị cáo:

Hng Văn V, sinh ngày 24/11/1965, tại Yên M, Hưng Y; Nơi thường trú: Thôn Từ T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở hiện nay: Làng P, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 07/9/2000 bị UBND xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt cảnh cáo; Ngày 03/01/2002, bị TAND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 15 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản, đã chấp hành xong; Ngày 28/8/2019 bị Công an huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác bằng hình thức phạt tiền với số tiền là 2.000.000 đồng, đã chấp hành xong. Con ông Hng Văn V và bà Nguyễn Thị M (đều đã chết). Vợ là Lưu Thị Yên, có 02 con sinh năm 1989 và 1998.

Bị cáo bị bắt từ ngày 21/02/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Ông Nguyễn Tiến B, sinh năm 1963 (có mặt);
Nơi ĐKHKTT: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai.
Chỗ ở hiện nay: Làng P, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
1. Bà Lưu Thị Yên, sinh năm 1968 (có mặt);
Địa chỉ: Làng P, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Chị Nguyễn Thị Hoa M, sinh năm 1982 (có mặt);
Địa chỉ: Tổ 6, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

***Người làm chứng:**
1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968 (có mặt);
Địa chỉ: Làng P, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai.
2. Chị Hng Thị T, sinh năm 1998 (có mặt);
Địa chỉ: Làng P, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Tiến B, sinh năm 1963, có hộ khẩu thường trú tại tổ 15, phường An P, thị xã A, tỉnh Gia Lai sinh sống như vợ chồng với bà Nguyễn Thị Hòa, sinh năm 1968 tại làng P Ngăl, xã Kông Lơng Khơng, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai từ năm 2013 cho đến nay. Gia đình bà Hòa có đất giáp ranh với đất của Hng Văn V, sinh năm 1965, trú tại làng P Ngăl, xã Kông Lơng Khơng, giữa gia đình bà Hòa và V nhiều lần xảy ra tranh chấp đất giáp ranh. Khoảng 20 giờ ngày 08/4/2022, sau khi đi uống rượu về, V đi bộ ra vườn ớt để kiểm tra, khi đi V cầm theo một đoạn ngọn của cây nứa khô (có đặc điểm tròn, dài 118,5cm, đường kính trung bình 03cm, cây mềm, mỏng 02mm, bị nứt ở phần thân ống, khúc cây này V dùng để nối cần phun thuốc sâu). Khi đi ngang qua nhà bà Hòa, V cho rằng ông B đã chôn trụ cây muồng lấn sang phần đất của gia đình mình nên V gọi ông B đang ngồi trong nhà bà Hòa ra nói chuyện, ông B đi ra ngoài đường đứng bên trái V, cách nhau khoảng 01m, V nói "*Sao lại chôn cây trụ muồng sang đất của tôi*", ông B nói "*Đúng là do tôi chôn, có gì để M chôn lại*", V nói với ông B "*Bà Hòa nói ông ăn cứt ông cũng ăn à*", đồng thời do đã uống rượu và bực tức, sẵn đang cầm cây nứa trên tay phải, V đánh một cái về bên trái trúng mặt của ông B, tại vị trí đánh trúng cây nứa bị vỡ cắt vào mắt trái, làm mắt ông B chảy máu nên la lên. Thấy vậy mọi người ở gần đó chạy đến căn ngăn, V bỏ cây nứa tại hiện trường và được người thân đưa về nhà. Ông B được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, sau đó chuyển đến Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị. Ngày 10/5/2022, ông B có đơn trình báo sự việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và làm việc với những người liên quan, người làm chứng, thu giữ vật chứng. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện, Hng Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 363/22/Tgt ngày 08/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận thương tích của ông Nguyễn Tiến B, như sau:

- Một sẹo vết thương phần mềm khóe trong mắt trái: 03%;
- Một sẹo vết thương phần mềm khóe ngoài mắt trái: 03%;

- Một sẹo giác – củng mạc mắt trái bờ dưới đồng tử: 05%;

- Chấn thương mắt trái gây rách củng mạc phòi tổ chức nội nhãn, xuất huyết tiền phòng gây hậu quả: Thị lực mắt trái bóng bàn tay (thị lực <1/20); Mắt phải bình thường: 31%;

- Chấn thương gây đứt lệ đạo (lệ quản) trên mắt trái, sau phẫu thuật kết quả tốt: 03%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 40% (bốn mươi phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2015/TT-BYT.

Vật chứng thu giữ được: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang tạm giữ 01 đoạn cây nứa khô bị dập nát, dài 118,5cm, có đường kính trung bình 03cm, gãy một phần, dày 02mm.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 12/6/2023, VKSND huyện Kbang đã truy tố Hng Văn V về tội: *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa bị cáo Hng Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kbang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hng Văn V phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Đồng thời đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hng Văn V từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự.

Giữa bị hại và bị cáo đã thoả thuận được số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 100.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 27.500.000 đồng. Do đó, buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền là 72.500.000 đồng (Bảy mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn cây nứa khô bị dập nát, có bề rộng 03cm, dày 02mm, dài 118,5cm.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình, xã hội và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kbang đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Hn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa Hng Văn V với bà Nguyễn Thị H (là người mà ông Nguyễn Tiến B sống như vợ chồng) trong việc tranh chấp đất giáp ranh giữa hai gia đình tại làng P Ngăl, xã Kông Lơng Khơng, huyện Kbang nên vào khoảng 20 giờ ngày 08/4/2022, sau khi đi uống rượu về, bị cáo V ra thăm ruộng ớt, cho rằng ông B đã chôn trụ rào lấn sang đất nhà mình nên bị cáo đã gọi ông B ra nói chuyện. Do bực tức, sẵn cầm cây nứa trên tay phải, bị cáo đã đánh một cái về phía bên trái trúng vào mặt của ông B, cây nứa bị vỡ cắt vào mắt trái, làm chảy máu gây thương tích cho ông B với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là **40% (Bốn mươi phần trăm).** Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 07/9/2000 bị UBND xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt cảnh cáo; Ngày 03/01/2002, bị TAND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 15 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản, đã chấp hành xong; Ngày 28/8/2019 bị Công an huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác bằng hình thức phạt tiền với số tiền là 2.000.000 đồng, đã chấp hành xong.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, đó là đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại với số tiền là 27.500.000 đồng; tại phiên toà bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà HĐXX áp dụng đối với bị cáo.

[6] Qua ý kiến luận tội của đại diện VKS đã đề nghị hướng xử lý vụ án. Sau khi xem xét nhân thân của bị cáo; đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức được việc dùng cây nứa đánh người khác sẽ gây tổn hại sức khỏe cho họ, song với ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác mà bị cáo đã đánh gây thương tích cho ông Nguyễn Tiến B như đã nói ở trên.

[7] Hành vi của bị cáo là hành vi gây nguy hiểm lớn cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến sức khoẻ của người khác một cách trái pháp luật, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài cộng đồng xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

[8] Xét quan điểm đường lối giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kbang đề nghị HĐXX áp dụng điều luật, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là phù hợp nên được HĐXX chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ chi phí ăn uống, đi lại, chữa trị và tiền công người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị với số tiền là 100.000.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại với số tiền là 27.500.000 đồng. Số tiền còn lại 72.500.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại sau khi chấp hành xong hình phạt. Do đó, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 72.500.000 đồng (Bảy mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

[10] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) đoạn cây nứa khô bị dập nát, có bề rộng 03cm, dày 02mm, dài 118,5cm là công cụ mà bị cáo sử dụng để phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và Dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Hng Văn V** phạm tội*: "Cố ý gây thương tích"*.

[2] Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hng Văn V.

[3] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Hng Văn V 02** (hai) **năm 02** (hai) **tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt *(ngày 21/02/2023).*

[4] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo **Hng Văn V** phải bồi thường cho ông **Nguyễn Tiến B**, sinh năm 1963; Nơi ĐKHKTT: Tổ 15, phường An Phú, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Làng

P Ngăl, xã Kông Lơng Khơng, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai số tiền là 72.500.000 đồng (Bảy mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 LTHADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 LTHADS.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

*Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) đoạn cây nứa khô bị dập nát, có bề rộng 03cm, dày 02mm, dài 118,5cm.

(Đặc điểm cụ thể vật chứng nói trên trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2023 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang).

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hng Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và chịu 3.625.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh.
-VKSND huyện.
-Công an huyện.
-Bị cáo.
-Bị hại.
-Người có QLNVLQ.
-Chi cục THADS huyện.
(Khi án có HLPL).
-Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Phương